

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

MODEL		DOTHANH JP120SL		
		THÙNG BẠT	THÙNG KÍN	THÙNG LỬNG
KHỐI LƯỢNG				
Khối lượng toàn bộ	kg	12.000	12.000	12.000
Khối lượng hàng hoá	kg	7.500	7.300	7.790
Khối lượng bản thân	kg	4.305	4.505	4.015
Số chỗ ngồi	người	3		
Dung tích thùng nhiên liệu	lít	120		
KÍCH THƯỚC				
KT tổng thể	D x R x C (mm)	8.125 x 2.350 x 3.490	8.155 x 2.355 x 3.480	8.145 x 2.350 x 2.520
KT lòng thùng hàng	D x R x C/TC (mm)	6.300 x 2.220 x 730/2.300	6.300 x 2.220 x 2.300	6.300 x 2.220 x 600
Chiều dài cơ sở	mm	4.500		
Vết bánh xe trước/sau	mm	1.740 / 1.710		
ĐỘNG CƠ - TRUYỀN ĐỘNG				
Kiểu động cơ		JX4D30D5H		
Loại		Diesel, 4 kỳ, 4 xy lanh, thẳng hàng, tăng áp		
Dung tích xy lanh	cc	2.892		
Công suất cực đại	Ps/rpm	163/2.800		
Momen xoắn cực đại	N.m/rpm	450/1.400 - 2.400		
Kiểu hộp số		Cơ khí, 6 số tiến + 1 số lùi		
HỆ THỐNG PHANH				
Phanh chính		Tang trống, dẫn động khí nén 2 dòng		
Phanh đỗ		Tang trống, tác dụng lên bánh xe trục 2, điều khiển khí nén + lò xo tích năng tại bầu phanh		
Phanh hỗ trợ		Phanh khí xả		
CÁC HỆ THỐNG KHÁC				
Ly hợp		Đĩa ma sát khô, dẫn động thủy lực, trợ lực khí nén		
Hệ thống lái		Trục vít ecu-bi, dẫn động cơ khí, trợ lực thủy lực		
Hệ thống treo		Phụ thuộc, nhíp lá, thanh cân bằng, giảm chấn thủy lực		
Máy phát điện		14V-110A		
Ắc-quy		12V-90Ah		
Cỡ lốp/công thức bánh xe		8.25-16/4x2		
TÍNH NĂNG ĐỘNG LỰC HỌC				
Khả năng vượt dốc lớn nhất	%	25,2	25,2	25,2
Tốc độ tối đa	km/h	90	90	90
Bán kính quay vòng nhỏ nhất	m	8,3	8,3	8,3

Màu sơn tiêu chuẩn:

Green Navy

White

** Lưu ý: Thông số kỹ thuật chỉ mang tính tham khảo, DOTANH AUTO có quyền thay đổi mà không thông báo trước.



DOTHANH *JP120SL*

UY LỰC THỐNG LĨNH HÀNH TRÌNH



Nội thất **SANG TRỌNG**

Gương quan sát **SIÊU RỘNG**

Đèn pha công nghệ **HAWK-EYE**



Hotline:
0962 752 686



CHÍNH SÁCH
BẢO HÀNH **5** NĂM
HOẶC
200.000 KM

